

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập- Tự do-Hạnh phúc

Số: 97 /2008/QĐ-UBND

Biên Hòa, ngày 31 tháng 12 năm 2008

### QUYẾT ĐỊNH

Về việc thực hiện cơ chế phối hợp giữa các cơ quan giải quyết đăng ký kinh doanh, chứng nhận đầu tư, đăng ký thuế đối với doanh nghiệp thành lập, hoạt động theo Luật Doanh nghiệp, Luật Đầu tư và Luật Hợp tác xã.

### ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân được Quốc hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 05/2008/TTLT/BKH-BTC-BCA ngày 29 tháng 7 năm 2008 của Liên Bộ Kế hoạch và Đầu tư - Bộ Tài chính - Bộ Công An hướng dẫn cơ chế phối hợp giữa các cơ quan giải quyết đăng ký kinh doanh, đăng ký thuế và đăng ký con dấu đối với doanh nghiệp thành lập, hoạt động theo Luật Doanh nghiệp;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai tại tờ trình số 683 /TTr-SKHĐT ngày 18 / 11 /2008,

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Quy định cơ chế phối hợp giữa các cơ quan giải quyết đăng ký kinh doanh, chứng nhận đầu tư, đăng ký thuế đối với doanh nghiệp thành lập, hoạt động theo Luật Doanh nghiệp, Luật Đầu tư và Luật Hợp tác xã trên địa bàn tỉnh Đồng Nai như sau:

#### 1. Quy định chung:

a) Sở Kế hoạch và Đầu tư, Cục Thuế tỉnh phối hợp giải quyết các thủ tục hành chính về cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, đăng ký thuế, cấp giấy chứng nhận đầu tư cho doanh nghiệp, hợp tác xã thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp, Luật Đầu tư và Luật Hợp tác xã (sau đây gọi chung là doanh nghiệp).

b) Sở Kế hoạch và Đầu tư là cơ quan tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết các thủ tục hành chính về cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, đăng ký thuế, cấp Giấy chứng nhận đầu tư (dự án đầu tư trực tiếp nước ngoài), có trách nhiệm hướng dẫn các tổ chức, cá nhân về thủ tục và niêm yết công khai thủ tục liên quan đến việc cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, đăng ký thuế và giấy chứng nhận đầu tư.

## **2. Hồ sơ và trình tự giải quyết thủ tục hành chính về đăng ký kinh doanh, cấp giấy chứng nhận đầu tư, đăng ký thuế.**

### **a) Bộ hồ sơ chung gồm có.**

- Các giấy tờ đăng ký kinh doanh theo Luật Doanh nghiệp thực hiện theo quy định tại Nghị định số 88/2006/NĐ-CP ngày 29/8/2006 của Chính phủ về đăng ký kinh doanh, Thông tư số 03/2006/TT-BKH ngày 19/10/2006 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về hồ sơ, trình tự, thủ tục đăng ký kinh doanh theo Nghị định số 88/2006/NĐ-CP ngày 29/8/2006 của Chính phủ, Thông tư liên tịch số 05/2008/TTLT/BKH-BTC-BCA ngày 29/7/2008 của Liên Bộ Kế hoạch và Đầu tư - Bộ Tài chính - Bộ Công An hướng dẫn cơ chế phối hợp giữa các cơ quan giải quyết đăng ký kinh doanh, đăng ký thuế và đăng ký con dấu đối với doanh nghiệp thành lập, hoạt động theo Luật Doanh nghiệp;

- Các giấy tờ đăng ký cấp giấy chứng nhận đầu tư (dự án đầu tư trực tiếp nước ngoài) theo Luật Đầu tư thực hiện theo quy định tại Nghị định 108/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư và Quyết định số 1088/2006/QĐ-BKH ngày 19/10/2006 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư ban hành mẫu các văn bản thủ tục đầu tư tại Việt Nam.

- Các giấy tờ đăng ký kinh doanh theo Luật Hợp tác xã thực hiện theo quy định tại Nghị định số 87/2005/NĐ-CP ngày 11/7/2005 của Chính phủ về đăng ký kinh doanh hợp tác xã và Thông tư số 05/2005/TT-BKH ngày 15/12/2005 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn một số quy định tại Nghị định số 87/2005/NĐ-CP ngày 11/7/2005 của Chính phủ.

- Các giấy tờ đăng ký thuế cho doanh nghiệp thành lập mới, doanh nghiệp đăng ký thay đổi theo hướng dẫn tại Thông tư số 85/2007/TT-BTC ngày 18/7/2007 của Bộ Tài Chính hướng dẫn thi hành Luật Quản lý thuế về việc đăng ký thuế, Thông tư liên tịch số 05/2008/TTLT/BKH-BTC-BCA ngày 29/7/2008 của Liên Bộ Kế hoạch và Đầu tư - Bộ Tài chính - Bộ Công An hướng dẫn cơ chế phối hợp giữa các cơ quan giải quyết đăng ký kinh doanh, đăng ký thuế và đăng ký con dấu đối với doanh nghiệp thành lập, hoạt động theo Luật Doanh nghiệp;

### **b) Nhận hồ sơ và trả kết quả.**

Sở Kế hoạch và Đầu tư tiếp nhận hồ sơ, ghi giấy biên nhận và hẹn ngày trả kết quả cho doanh nghiệp:

- Thời hạn trả kết quả tối đa là:

+ 5 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với hồ sơ đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế của tổ chức, cá nhân thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp.

+ 5 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với hồ sơ đăng ký kinh doanh của tổ chức, cá nhân thành lập và hoạt động theo Luật Hợp tác xã.

+ 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với hồ sơ thuộc diện đăng ký cấp giấy chứng nhận đầu tư; 43 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với hồ sơ thuộc diện thẩm tra cấp giấy chứng nhận đầu tư; 55 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với hồ sơ dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương của Thủ tướng Chính phủ.

- Kết quả giải quyết thủ tục hành chính gồm:
  - + Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế; Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động và đăng ký thuế. (đối với doanh nghiệp, chi nhánh và văn phòng đại diện hoạt động theo Luật Doanh nghiệp);
  - + Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh; Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện; Giấy chứng nhận đăng ký thuế. (đối với doanh nghiệp, chi nhánh và văn phòng đại diện hoạt động theo Luật Hợp tác xã);
  - + Giấy chứng nhận đầu tư; Giấy chứng nhận đăng ký thuế. (đối với dự án đầu tư trực tiếp nước ngoài theo Luật Đầu tư);

**c) Thời hạn các cơ quan giải quyết thủ tục hành chính về cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, cấp giấy chứng nhận đầu tư, đăng ký thuế cho doanh nghiệp.**

**- Thủ tục hành chính về hồ sơ đăng ký kinh doanh:**

+ Trong thời hạn 2 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ của tổ chức, cá nhân thành lập và hoạt động theo Luật doanh nghiệp, Sở Kế hoạch và Đầu tư gửi tới Cục Thuế tỉnh bản sao Giấy đề nghị đăng ký kinh doanh (đối với trường hợp thành lập doanh nghiệp) hoặc Thông báo thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện (đối với trường hợp thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện) và Bản kê khai thông tin đăng ký thuế.

+ Trong thời hạn 2 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ của tổ chức, cá nhân thành lập và hoạt động theo Luật Hợp tác xã, Sở Kế hoạch và Đầu tư cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện; gửi bản sao Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, và những giấy tờ đăng ký thuế của doanh nghiệp tới Cục thuế tỉnh.

**- Thủ tục hành chính về hồ sơ cấp giấy chứng nhận đầu tư :**

+ Trong thời hạn 10 ngày làm việc (đối với dự án đăng ký đầu tư), 37 ngày làm việc (đối với dự án thẩm tra cấp giấy chứng nhận đầu tư) và 49 ngày làm việc (đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận của Thủ tướng Chính phủ) kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Kế hoạch và Đầu tư lập báo cáo thẩm tra cấp giấy chứng nhận đầu tư trình UBND tỉnh ký giấy chứng nhận đầu tư.

+ Trong thời hạn 2 ngày làm việc (đối với dự án đăng ký đầu tư), 3 ngày làm việc (đối với dự án thẩm tra cấp giấy chứng nhận đầu tư) kể từ ngày nhận hồ sơ cấp giấy chứng nhận đầu tư do Sở Kế hoạch và Đầu tư trình, Văn phòng UBND tỉnh trình ký giấy chứng nhận đầu tư và gửi kết quả về Sở Kế hoạch và Đầu tư.

+ Đối với dự án đăng ký cấp giấy chứng nhận đầu tư : Trong thời hạn 13 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ và được UBND tỉnh cấp giấy chứng nhận đầu tư, Sở Kế hoạch và Đầu tư gửi bản sao Giấy chứng nhận đầu tư và những giấy tờ đăng ký thuế của doanh nghiệp tới Cục thuế tỉnh.

+ Đối với dự án thẩm tra cấp giấy chứng nhận đầu tư:

\* Dự án thẩm tra cấp giấy chứng nhận đầu tư : trong thời hạn 41 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ và được UBND tỉnh Đồng Nai cấp giấy chứng nhận đầu tư, Sở Kế hoạch và Đầu tư gửi bản sao Giấy chứng nhận đầu tư và những giấy tờ đăng ký thuế của doanh nghiệp tới Cục thuế tỉnh.

\* Dự án thẩm tra thuộc thẩm quyền chấp thuận của Thủ tướng Chính phủ : trong thời hạn 53 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ và được UBND tỉnh Đồng Nai cấp giấy chứng nhận đầu tư, Sở Kế hoạch và Đầu tư gửi bản sao Giấy chứng nhận đầu tư và những giấy tờ đăng ký thuế của doanh nghiệp tới Cục thuế tỉnh.

**- Trách nhiệm giao trả kết quả :**

Sở Kế hoạch và Đầu tư có trách nhiệm giao trả kết quả giải quyết cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế của doanh nghiệp, Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động và đăng ký thuế của chi nhánh, văn phòng đại diện cho người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp (đối với doanh nghiệp, chi nhánh, văn phòng đại diện thực hiện theo Luật Doanh nghiệp); cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, Giấy chứng nhận đầu tư, Giấy chứng nhận đăng ký thuế cho người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp (đối với doanh nghiệp, chi nhánh, văn phòng đại diện thực hiện theo Luật Đầu tư và Luật Hợp tác xã).

**- Thủ tục hành chính về đăng ký thuế:**

+ Trong thời hạn 2 ngày làm việc kể từ ngày nhận được thông tin về doanh nghiệp, Cục thuế tỉnh thông báo kết quả mã số doanh nghiệp cho Sở Kế hoạch và Đầu tư để ghi vào Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế của doanh nghiệp, Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động và đăng ký thuế của chi nhánh, văn phòng đại diện. (đối với trường hợp thành lập, hoạt động theo Luật Doanh nghiệp)

+ Trong thời hạn 2 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ đăng ký thuế của doanh nghiệp từ Sở Kế hoạch và Đầu tư, Cục Thuế gửi kết quả giải quyết đăng ký thuế cho doanh nghiệp tới Sở Kế hoạch và Đầu tư. (đối với trường hợp thành lập, hoạt động theo Luật Đầu tư, Luật Hợp tác xã).

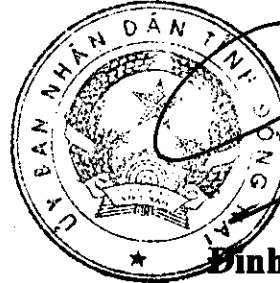
**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký. Quyết định này thay thế Quyết định số 56/2007/QĐ-UBND ngày 28/8/2007 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc Ban hành bản Quy định cơ chế phối hợp giữa các cơ quan giải quyết chứng nhận đăng ký kinh doanh, chứng nhận đầu tư, đăng ký thuế và cấp con dấu đối với Doanh nghiệp thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp, Luật Đầu tư và Luật Hợp tác xã.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Cục trưởng Cục Thuế, Giám đốc Công An tỉnh và các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như điều 3;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Cục Kiểm tra văn bản-BTP;
- Chủ tịch, các Phó CT- UBND tỉnh;
- Sở Tư Pháp;
- Chánh, Phó VP UBND tỉnh;
- Trung tâm Công báo;
- Lưu: VT, VX, KT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Đinh Quốc Thái**